

Số: /SGDDĐT-GDTH-CTTT

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2023

V/v triển khai 6 mô hình giáo dục ở trường tiểu học từ năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường tiểu học và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh (HS), Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện 6 mô hình giáo dục ở trường tiểu học (TH) từ năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

## I. CÁC MÔ HÌNH GIÁO DỤC TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC

### 1. Mô hình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (SHCM theo NCBH) là hoạt động giáo viên (GV) cùng hợp tác thiết kế kế hoạch bài dạy, dự giờ, chia sẻ, học tập và vận dụng nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong các bài học hằng ngày. SHCM theo NCBH giúp cán bộ quản lý định hướng về tầm nhìn, từ đó có giải pháp nhằm thúc đẩy, hiện thực hóa mục tiêu đổi mới nhà trường gắn với các nhiệm vụ đổi mới giáo dục; thúc đẩy cộng đồng cùng học tập (GV, HS cùng học tập) nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học cần triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Đảm bảo đủ các điều kiện về mạng internet, máy quay, máy ảnh, hệ thống xử lý âm thanh và hình ảnh phát trực tuyến; cán bộ quản lý, GV cắt ghép hình ảnh, video của tiết học và sử dụng các hình ảnh, video để phân tích bài học hiệu quả.

- Tổ chức hiệu quả SHCM theo NCBH (bao gồm hình thức trực tiếp và trực tuyến) theo hướng dẫn Mục 3 của Công văn số 447/SGDDĐT-GDTH ngày 04/5/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn SHCM thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp TH.

- GV tích cực, chủ động, sáng tạo áp dụng kết quả thu được từ SHCM theo NCBH trong các bài học hằng ngày để nâng cao chất lượng giáo dục.

### 2. Mô hình thư viện thân thiện

Mô hình thư viện thân thiện trong trường TH nhằm giúp bổ sung tri thức, mở mang trí tuệ, bồi đắp nhân cách, xây dựng nền tảng văn hóa cá nhân và hình thành thói quen đọc sách cho HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học thực hiện tốt một số nội dung như sau:

- Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn thư viện trường TH theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Triển khai các hoạt động khuyến đọc, hình thành và phát triển thói quen đọc gồm: Đọc sách tại thư viện, không gian mở và mượn sách về nhà; tổ chức tiết đọc tại thư viện tối thiểu 01 tiết/tháng/lớp với 4 hình thức (Đọc to nghe chung, Cùng đọc, Đọc cặp đôi và Đọc cá nhân), sắp xếp linh hoạt trong thời khóa biểu hoặc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục khác; tổ chức tiết học tại thư viện theo từng môn học, hoạt động giáo dục hoặc liên môn; tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách; tổ chức hoạt động Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm. Bảo đảm tỷ lệ 100% GV, HS toàn trường đọc sách tại thư viện và mượn sách về nhà hằng năm.

- Tổ chức SHCM theo NCBH Tiết đọc thư viện giúp GV nắm bắt, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm giảng dạy.

### **3. Mô hình giáo dục nhà trường gắn liền với hoạt động lao động và sản xuất**

Mô hình giáo dục nhà trường gắn liền với hoạt động lao động và sản xuất là hình thức giáo dục ý thức, thói quen và kỹ năng lao động, củng cố và phát huy những kiến thức văn hóa, khoa học và kỹ thuật thu nhận ở lớp học, tăng thêm thể lực của HS, phục vụ cho việc dạy tốt, học tốt, bảo đảm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS đồng thời là tiền đề góp phần định hướng nghề nghiệp cho HS trong tương lai. Để triển khai Mô hình, trường tiểu học thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Đảm bảo đủ các điều kiện: Trường có không gian, diện tích theo quy định; bố trí sân chơi, bãi tập, vườn trường cho HS trải nghiệm, thực hành trồng cây rau, hoa, cây cảnh...; đủ trang thiết bị, dụng cụ lao động, vệ sinh thiết yếu cho HS; GV, cha mẹ HS thường xuyên hướng dẫn, tổ chức cho HS được trải nghiệm, lao động, vệ sinh trong và ngoài nhà trường; liên kết, phối hợp với phụ huynh, nghệ nhân, các đoàn thể địa phương, làng nghề truyền thống, nhà vườn, các công ty, nhà máy, công trình văn hóa... trong hoạt động giáo dục HS.

- GV hướng dẫn, tạo điều kiện cho HS tham gia tích cực, chủ động, tự chủ các hoạt động như lao động, vệ sinh, trang trí trường và lớp học theo hướng xanh-sạch-đẹp-an toàn; sắp xếp đồ dùng học tập gọn gàng, ngăn nắp, trồng chăm sóc cây hoa, cây rau, cây cảnh; tham gia các tiết học, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM trong và ngoài nhà trường có sự phối hợp của các cá nhân, tập thể, đơn vị liên kết.

### **4. Mô hình giáo dục STEM**

Giáo dục STEM là mô hình giáo dục dựa trên cách tiếp cận liên môn, giúp học sinh áp dụng các kiến thức Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học vào giải quyết một số vấn đề thực tiễn trong bối cảnh cụ thể. Khi thực hiện giáo dục STEM,

khuyến khích tích hợp yếu tố nghệ thuật, nhân văn ở một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình nhằm mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành, hợp tác theo nhiều cách khác nhau để thúc đẩy tính sáng tạo, thẩm mỹ, trí tò mò và sự thấu cảm của HS. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học triển khai thực hiện tốt các nội dung như sau:

- Đảm bảo các điều kiện: Bố trí phòng học STEM (hoặc các phòng Khoa học - Công nghệ, đa chức năng) và không gian sáng chế. Các phòng học STEM cần trang bị thiết bị theo danh mục tối thiểu, thiết bị phù hợp của lĩnh vực khoa học, công nghệ, tin học và thiết bị gia công, vật tư tiêu hao, hệ thống thiết bị nghe nhìn,... theo định hướng hoạt động STEM.

- Tổ chức hoạt động giáo dục STEM với 3 hình thức: Bài học STEM; Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen với nghiên cứu khoa học. Thực hiện các nội dung giáo dục STEM theo Kế hoạch số 34/KH-SGDĐT ngày 28/3/2023 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện mô hình giáo dục STEM cấp TH từ năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Bố trí, sắp xếp thời khóa biểu bài dạy/chủ đề STEM hợp lý, linh hoạt; xây dựng, sắp xếp, lồng ghép chủ đề giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục hợp lý, phù hợp với địa phương và nhà trường. Tổ chức bài học STEM (tối thiểu 10 bài học/lớp/năm học), hoạt động trải nghiệm STEM (tối thiểu 01 lần/trường/năm học) và làm quen với nghiên cứu khoa học. Định kỳ tổ chức SHCM theo NCBH về bài học STEM cho cán bộ quản lý, GV tham gia học tập, chia sẻ kinh nghiệm. Tham gia các Hội thi thiết kế kế hoạch bài dạy STEM, GV giỏi STEM, thi robot,... Khuyến khích HS tham gia các sân chơi giáo dục STEM: Thanh thiếu niên nhi đồng, Tin học trẻ; Olympic STEM,...

- Xây dựng góc STEM trong các lớp học, không gian STEM trong trường học để trưng bày các sản phẩm STEM của HS. Góc STEM, không gian STEM được bố trí, sắp xếp khoa học, phù hợp, đảm bảo cho HS dễ tương tác, khám phá, trải nghiệm và học tập.

### **5. Mô hình xã hội hóa dạy kỹ năng bơi và phòng chống đuối nước**

Bơi là một trong những kỹ năng sống quan trọng đối với HS TH. Biết bơi sẽ mang lại cho trẻ nhiều ích lợi trong cuộc sống, trong đó trẻ tự biết phòng chống đuối nước và mở ra những cơ hội phát triển thể chất tốt hơn cho bản thân. Triển khai Mô hình là do nhà trường chủ động hoặc kết hợp với các tổ chức, cá nhân xây dựng bể bơi để dạy kỹ năng bơi và giáo dục phòng tránh đuối nước cho HS. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học thực hiện tốt các nội dung như sau:

- Đảm bảo GV có chứng chỉ dạy bơi; 01 bể bơi/trường; tối thiểu có 70% HS lớp 3, lớp 4 và 90% HS lớp 5 biết bơi.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 425/KH-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phòng, chống tai nạn, thương tích và đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 67/KH-SGDĐT ngày 09/9/2021 về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước cho trẻ em, HS giai đoạn 2021-2030. Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống phát thanh cơ sở về phòng chống đuối nước cho trẻ em ở các khu dân cư, đảm bảo an toàn tính mạng của trẻ em; đảm bảo không có trường học HS bị đuối nước.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phối hợp, liên kết với các đơn vị, tổ chức, cá nhân khai thác bể bơi cố định và bể bơi di động (bể bơi lắp ghép trong trường TH) để phát triển kỹ năng bơi cho HS.

## **6. Mô hình dạy học tiếng Anh và Tin học**

### **6.1. Mô hình dạy học tiếng Anh**

Mô hình dạy học tiếng Anh giúp HS hình thành, phát triển năng lực ngôn ngữ (ngoại ngữ) để sử dụng một cách tự tin, hiệu quả, phục vụ cho học tập và giao tiếp. Ở cấp TH việc dạy học tiếng Anh giúp HS bước đầu hình thành và phát triển năng lực giao tiếp thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong đó chú trọng nhiều hơn đến hai kỹ năng nghe và nói. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học thực hiện tốt các nội dung sau:

- Đảm bảo các điều kiện về đội ngũ và CSVC, thiết bị và học liệu dạy học như: Đủ về số lượng GV tiếng Anh và đạt chuẩn về đào tạo theo chuẩn quy định; có phòng bộ môn Tiếng Anh theo quy định (trường có quy mô lớn hơn 25 lớp có tối thiểu 02 phòng học Tiếng Anh); đủ trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho việc dạy học tiếng Anh theo quy định; xây dựng môi trường nhà trường, lớp học thân thiện với việc học tiếng Anh.

- Tổ chức dạy học tiếng Anh chính khóa cho 100% HS lớp 3, 4, 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018; có ít nhất 90% HS lớp 1, 2 được học tiếng Anh tự chọn; khuyến khích dạy học môn Toán bằng tiếng Anh; liên kết với các trung tâm ngoại ngữ, các tổ chức có đủ điều kiện theo quy định để giảng dạy tiếng Anh tăng cường có GV nước ngoài. Tổ chức cho GV dạy Tiếng Anh tham gia SHCM theo trường, cụm trường, cụm huyện để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học.

- Xây dựng môi trường học tiếng Anh thông qua các hoạt động câu lạc bộ nghe nói tiếng Anh, trang trí cảnh quan không gian trong trường và phòng học ngoại ngữ, góc học ngoại ngữ, tham gia giao lưu tiếng Anh giữa các trường, tổ chức ngày hội tiếng Anh cho HS; khuyến khích HS tham gia các kỳ thi quốc gia và quốc tế như: IELTS, TOEFL, IOE, “Vì Bắc Giang giỏi tiếng Anh”, nền tảng học tiếng Anh online Future Lang, giải Toán bằng tiếng Anh,...

## **6.2. Mô hình dạy học Tin học**

Mô hình dạy học Tin học ở TH nhằm giúp HS bước đầu làm quen với công nghệ kỹ thuật số, bắt đầu hình thành năng lực tin học thông qua tổ chức dạy học tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học. Để triển khai hiệu quả Mô hình, trường tiểu học thực hiện tốt các nội dung sau:

- Đảm bảo các điều kiện về đội ngũ GV, CSVC: Đủ số lượng GV Tin học và đạt chuẩn về đào tạo theo chuẩn quy định; có phòng Tin học đảm bảo theo quy định (trường có quy mô lớn hơn 25 lớp trở lên có tối thiểu 02 phòng học Tin học), số lượng máy tính trong mỗi phòng máy đảm bảo không vượt quá 03 HS/máy trong mỗi tiết học; đủ trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho việc dạy học Tin học theo quy định.

- Tổ chức dạy Tin học chính khóa cho 100% lớp 3, 4, 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018; HS lớp 1, lớp 2 được làm quen với Tin học; tổ chức câu lạc bộ tạo điều kiện cho HS được vận dụng, rèn luyện kiến thức, kỹ năng tin học hỗ trợ cho học tập, cùng với các môn học khác thực hiện giáo dục STEM. Tổ chức cho GV dạy Tin học tham gia SHCM theo trường, cụm trường, cụm huyện nhằm chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Phòng Giáo dục Tiểu học - Chính trị tư tưởng (GDTH-CTTT)**

Tham mưu lãnh đạo Sở GDĐT ban hành văn bản hướng dẫn; tổ chức các hội nghị chuyên đề hướng dẫn triển khai thực hiện 6 mô hình; tổ chức tư vấn, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả chỉ đạo thực hiện 6 mô hình giáo dục ở các đơn vị, trường học; tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm triển khai thực hiện.

### **2. Đối với Phòng GDĐT**

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện 6 mô hình giáo dục. Lựa chọn ít nhất 02 trường điểm thực hiện 6 mô hình; tập huấn, hướng dẫn các trường điểm thực hiện nghiêm túc các mô hình giáo dục. Tham mưu UBND huyện có cơ chế hỗ trợ các điều kiện cho trường điểm để xây dựng 6 mô hình giáo dục.

Tổ chức tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện mô hình. Triển khai nhân rộng từng mô hình giáo dục ra các trường TH khi đảm bảo các điều kiện thực hiện. Chỉ đạo các nhà trường linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong triển khai, tránh việc thực hiện đối phó, hình thức; nghiên cứu phát hiện và đề xuất các mô hình mới phù hợp để nhân rộng ra các trường TH trong tỉnh.

Triển khai đa dạng các hội thi, giao lưu, sân chơi cho GV, HS được tham gia, học tập và rèn luyện theo đúng quy định.

Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 6 mô hình giáo dục (*tham khảo Bảng đo mức độ thực hiện từng mô hình tại Phụ lục đính kèm*); sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và tích cực tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm thực hiện các mô hình.

### **3. Công tác thông tin, báo cáo kết quả thực hiện các mô hình giáo dục**

Báo cáo danh sách đăng kí các trường điểm về 6 mô hình giáo dục và lịch tổ chức SHCM theo NCBH cấp cụm trường về Sở GDĐT (qua Phòng GDTH-CTTT) trước ngày 15 tháng 9 hằng năm.

Chỉ đạo các trường TH trong quá trình triển khai các mô hình chủ động thu thập, chọn lọc và lưu trữ các hình ảnh, video clip tiêu biểu về hoạt động của GV, HS, phụ huynh, cộng đồng để xây dựng báo cáo minh chứng. Phòng GDĐT xây dựng tổng hợp, báo cáo minh chứng bằng hình ảnh, video, văn bản về từng mô hình và gửi về Sở GDĐT (qua Phòng GDTH-CTTT) trước ngày 25 tháng 5 hằng năm.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện 6 mô hình giáo dục nghiêm túc và tránh hình thức; trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ về Sở GDĐT (qua Phòng GDTH-CTTT) để kịp thời giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH-CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đào Thị Hương**